

2. Nghiên cứu, chỉnh lý các quy trình, quy tắc do các Tổng cục soạn và trình Bộ duyệt để ban hành thống nhất trong các ngành.

3. Theo dõi, cung cấp tài liệu nghiên cứu, tập hợp tình hình nghiên cứu của các ban chuyên môn và hàng tuần báo cáo trước Ban thường trực.

4. Chuẩn bị các cuộc hội nghị thường kỳ và bất thường của Hội đồng kỹ thuật.

5. Phân công tham dự các cuộc họp của Ủy ban Khoa học Nhà nước về các vấn đề liên quan đến ngành Giao thông và Bưu điện và đề xuất với Hội đồng kỹ thuật để nghiên cứu.

6. Tập hợp kinh nghiệm, sáng kiến phát minh trong ngành để Hội đồng kỹ thuật xác nhận và kịp thời đề nghị lên Bộ khen thưởng và phổ biến rộng rãi.

7. Sưu tầm những tài liệu kỹ thuật của nước ngoài, dịch, nghiên cứu và phổ biến sau khi đã được Hội đồng kỹ thuật duyệt.

8. Soạn bài cho Tập san kỹ thuật của ngành Giao thông và Bưu điện.

9. Quản lý các hồ sơ, tài liệu, phương tiện phục vụ cho việc nghiên cứu kỹ thuật.

Tổ chức văn phòng Hội đồng kỹ thuật

Văn phòng tổ chức thành 3 nhóm:

1. Nhóm nghiên cứu đề án thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình và quy trình, quy tắc;

2. Nhóm theo dõi tình hình nghiên cứu của các tiền ban;

3. Nhóm đúc kết tài liệu, kinh nghiệm, sáng kiến và tập san.

V. LỀ LỜI LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG KỸ THUẬT

Hội đồng kỹ thuật họp toàn thể 6 tháng một lần. Khi cần nghiên cứu hoặc duyệt kịp thời một vấn đề sẽ họp bất thường.

Kỳ họp thường kỳ có mục đích kiểm điểm công tác nửa năm và đề ra chương trình hoạt động nửa năm sau, tổng kết tình hình lãnh đạo kỹ thuật của các ngành để báo cáo lên Bộ.

Trong những buổi họp kỹ thuật chuyên đề, tùy theo tính chất kỹ thuật của vấn đề bàn tại Hội nghị Ban thường trực mà mời các ủy viên Hội đồng đến dự, không nhất thiết cuộc họp nào cũng mời toàn thể Hội đồng.

Nội quy sẽ quy định một cách cụ thể việc chuẩn bị cho Hội đồng làm việc, cách trình duyệt, xét duyệt hoặc nghiên cứu các vấn đề.

Hà nội, ngày 18 tháng 5 năm 1959

Ban hành kèm theo nghị định số 47/NĐ

ngày 18-5-1959

Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện

NGUYỄN VĂN TRẦN

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT-NAM

NGHỊ ĐỊNH số 53-VP/NGĐ ngày 11-5-1959 thành lập các Chi điểm Ngân hàng ở các tỉnh Cao bằng, Hà giang, Hòa bình, Sơn tây, Nghệ an, Hưng yên, Hà tĩnh và thành phố Hà nội.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi liếi tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt-nam;

Theo đề nghị của Ủy ban Hành chính và các ông Trưởng Chi nhánh Ngân hàng các tỉnh: Cao bằng, Hà giang, Hòa bình, Sơn tây, Nghệ an, Hưng yên, Hà tĩnh và thành phố Hà nội;

Xét nhu cầu công tác;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Thành lập các Chi điểm Ngân hàng sau đây:

1. Tỉnh Cao bằng:

— Chi điểm Trưng khánh hoạt động trong huyện Trưng khánh

— Chi điểm Tĩnh tức hoạt động trong khu vực mỏ thiếc, nhà máy thủy điện Tà xa và trại chăn nuôi Phia đen

— Chi điểm Quảng uyên hoạt động trong huyện Quảng uyên.

2. Tỉnh Hà giang:

— Chi điểm Phó bằng, hoạt động trong huyện Đồng văn

— Chi điểm Bắc quang hoạt động trong huyện Bắc quang,

— Chi điểm Hoàng su Phi hoạt động trong huyện Hoàng su Phi.

3. Tỉnh Hòa bình:

— Chi điểm Chợ đồn hoạt động trong huyện Lương sơn và 13 xã thuộc huyện Lạc thủy.

4. Tỉnh Sơn tây:

— Chi điểm Thạch thất hoạt động trong huyện Thạch thất

— Chi điểm Phúc thọ hoạt động trong huyện Phúc thọ

— Chi điểm Bất bát hoạt động trong huyện Bất bát

— Chi điểm Quảng oai hoạt động trong huyện Quảng oai.

www.TruyenvienPhapLuat.vn * Tel: +84-8-3845 6681 * LawSoft

5. Tỉnh Nghệ an:

— Chi điểm Nghi lộc hoạt động trong huyện Nghi lộc

— Chi điểm Yên thành hoạt động trong huyện Yên thành

— Chi điểm Thanh chương hoạt động trong huyện Thanh chương

— Chi điểm Con cuông hoạt động trong huyện Con cuông và huyện Tương dương.

6. Tỉnh Hưng yên:

— Chi điểm Ân thi hoạt động trong huyện Ân thi

— Chi điểm Tiên lữ hoạt động trong huyện Tiên lữ

— Chi điểm Phù cừ hoạt động trong huyện Phù cừ.

— Chi điểm Kim động hoạt động trong huyện Kim động

— Chi điểm Yên mỹ hoạt động trong huyện Yên mỹ

— Chi điểm Mỹ hào hoạt động trong huyện Mỹ hào

— Chi điểm Văn giang hoạt động trong huyện Văn giang

— Chi điểm Văn lâm hoạt động trong huyện Văn lâm

— Chi điểm Khoái châu hoạt động trong huyện Khoái châu.

7. Tỉnh Hà tĩnh:

— Chi điểm Cẩm xuyên hoạt động trong huyện Cẩm xuyên

— Chi điểm Nghi xuân hoạt động trong huyện Nghi xuân

— Chi điểm Can lộc hoạt động trong huyện Can lộc

— Chi điểm Hương Khê hoạt động trong huyện Hương Khê.

8. Thành phố Hà nội:

— Chi điểm Đội Cấn hoạt động trong các khu phố Ba đình, Trúc bạch và tạm thời phụ trách cả quận 5

— Chi điểm Ô chợ dừa hoạt động trong các khu phố Đồng đa, Hàng cổ và tạm thời phụ trách cả quận 6

— Chi điểm Bạch mai hoạt động trong các khu phố Bà Trưng, Bạch mai và tạm thời phụ trách cả quận 7

— Chi điểm Gia lâm hoạt động trong phạm vi thị trấn và ngoại ô Gia lâm (khu vực nông thôn Gia lâm hiện nay đang còn thuộc Chi nhánh Ngân hàng tỉnh Bắc ninh phụ trách).

Điều 2 — Chuyển các phòng Doanh nghiệp sau đây thành Chi điểm Ngân hàng:

1. Tỉnh Sơn tây:

— Phòng doanh nghiệp Quốc oai thành Chi điểm Quốc oai hoạt động trong huyện Quốc oai.

2. Tỉnh Nghệ an:

— Phòng doanh nghiệp Cầu giát thành chi điểm Cầu giát hoạt động trong phạm vi thị trấn Cầu giát và huyện Quỳnh lưu

— Phòng doanh nghiệp Nam dân thành chi điểm Nam dân hoạt động trong huyện Nam dân.

3. Tỉnh Hà tĩnh:

— Phòng doanh nghiệp Hương sơn thành Chi điểm Hương sơn hoạt động trong huyện Hương sơn

— Phòng doanh nghiệp Kỳ anh thành chi điểm Kỳ anh hoạt động trong huyện Kỳ anh

— Phòng doanh nghiệp Đức thọ thành chi điểm Đức thọ hoạt động trong huyện Đức thọ.

Điều 3.— Các chi điểm nói trên thuộc tỉnh nào đều đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chi nhánh Ngân hàng tỉnh ấy.

Điều 4.— Công tác của mỗi Chi điểm nói trên sẽ do Trưởng Chi nhánh Ngân hàng ở tỉnh quy định.

Điều 5.— Ông Chánh văn phòng Ngân hàng trung ương và các Ông Trưởng chi nhánh Ngân hàng các tỉnh Cao bằng, Hà giang, Hòa bình, Sơn tây, Nghệ an, Hưng yên, Hà tĩnh, Hà nội chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 11 tháng 5 năm 1959

K.T. Tổng Giám đốc

Ngân hàng Quốc gia Việt nam

Phó Tổng Giám đốc

TẠ HOÀNG CƠ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

THÔNG TƯ số 410-NCTH ngày 5-5-1959
về việc giải quyết đơn khiếu tố.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Kính gửi: Các Tòa án nhân dân phúc thẩm, thành, lĩnh, khu vực.

Theo công văn số 78-VP ngày 19-9-1958 chúng tôi đã sao gửi thông tư số 436-TTg ngày 13-9-1958 của Thủ tướng Chính phủ.